

Bản án số: **105/2019/HS-ST**

Ngày: 12/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Tuyền**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Khải

Ông Lương Văn Hịa

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lý** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2019/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn X**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 17/8/1979 tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn N - sinh năm 1954; Con bà: Lò Thị Đ - Sinh năm: 1958; Vợ: Lò Thị A - Sinh năm: 1982; Bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2009; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/5/2019, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn X:* Ông **Nguyễn Trần D** - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đ (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 01/5/2019 Lò Văn X đang ở nhà tại bản H, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì có một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 30

tuổi (không biết tên, địa chỉ) đến nhà X chơi, hỏi X có mua ma túy không. X đồng ý mua với mục đích để sử dụng và bán. Người đàn ông đã bán cho X 01 túi nilon màu xanh, miệng túi có nếp gấp cố định, bên trong có 92 viên Methamphetamine (90 viên màu hồng và 02 viên màu xanh) với giá 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) và 01 gói heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng, miệng gói được xoắn lại với giá 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng), X trả trước cho người đàn ông 670.000đ (sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) vì không đủ tiền còn 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) người đàn ông đồng ý cho X nợ và hẹn mấy hôm sau quay lại lấy. Mua bán xong người đàn ông đó đi đâu X không biết. Còn X nhặt chiếc lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng (chiều cao 5cm, đường kính đáy 3cm) cho gói Heroine vào trong lọ nhựa rồi cất lọ nhựa và túi hồng phiến vào túi áo bên trái X đang mặc. Khoảng 11 giờ cùng ngày khi X đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Kinh khoảng 35 tuổi (không biết tên, địa chỉ) đến nhà X hỏi mua Methamphetamine. X đã bán cho người đàn ông 01 viên hồng phiến màu hồng với giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng). Sau khi mua bán xong X cất túi Methamphetamine vào túi quần bên trái X đang mặc, cất số tiền 50.000đ vào trong túi áo bên trái X đang mặc cùng lọ nhựa đựng Heroine. Hồi 12 giờ 30 phút ngày 01/5/2019, khi X đang ở nhà thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng Mường Pồn phối hợp cùng Công an huyện Điện Biên bắt quả tang, tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người, thu giữ vật chứng gồm: 0,43g (không phẩy bốn ba gam) Heroine và 8,68g (tám phẩy sáu tám gam) Methamphetamine; 01 lọ nhựa màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ.

Tại bản kết luận giám định số: 473/GĐ-PC09 ngày 09/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn X gửi giám định là ma túy loại Heroine, mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn X gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn X gồm: 0,43 gam chất bột màu trắng và 8,68 gam viên nén màu hồng, màu xanh. Heroine nằm trong danh mục chất ma túy, STT 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định trên của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 11/7/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã chuyển vật chứng của vụ án sang cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên gồm: 0,37 gam Heroine; 8,38 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định, 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy và 01 tờ tiền Việt Nam đang lưu hành mệnh giá 50.000 đồng là tiền bán Heroine mà có.

Bản cáo trạng số: 115/CT-VKSĐB ngày 05/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn X về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn X với mức hình phạt từ **08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy.**

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,43 gam Heroine (đã trích 0,06 gam gửi giám định không hoàn lại), còn lại 0,37 gam và 8,68 gam Methamphetamine (đã trích 0,19 gam viên nén màu hồng và 0,11 gam viên nén màu xanh gửi giám định không hoàn lại), còn lại 8,38 gam Methamphetamine là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành là vật chứng của vụ án; Tịch thu tiêu hủy 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy là vật chứng không có giá trị; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng là tiền bán Heroine mà có.

* Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo và là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn X, không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố; đối với bản luận tội của Kiểm sát viên: Người bào chữa cho rằng mức hình phạt mà kiểm sát viên đề nghị từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng là cao so với nhân thân người phạm tội, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo X xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì gia đình bị cáo Lò Văn X thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo và bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo Lò Văn X đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa X khai nhận để có ma túy sử dụng cho bản thân và bán lẻ kiếm lời vào khoảng 08 giờ ngày 01/5/2019 tại gia đình X ở bản H, xã M, huyện Đ, X đã mua ma túy của một người đàn

ông dân tộc Mông, khoảng 30 tuổi (không biết tên, địa chỉ) gồm: 92 viên Methamphetamine (90 viên màu hồng và 02 viên màu xanh) với số tiền 900.000 đồng và 01 gói Heroine với số tiền 70.000 đồng (X đã trả 670.000 đồng, còn nợ lại 300.000 đồng). Mua bán xong người đàn ông đó đi đâu X không biết. Còn X nhặt 01 chiếc lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng cho gói Heroine đó vào trong lọ nhựa rồi cất lọ nhựa và túi hồng phiến vào túi áo bên trái X đang mặc. Khoảng 11 giờ cùng ngày X đã bán cho một người đàn ông dân tộc Kinh khoảng 35 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 viên hồng phiến màu hồng với giá 50.000 đồng. Sau đó X cất túi Methamphetamine vào túi quần bên trái X đang mặc, cất số tiền 50.000 đồng vào trong túi áo bên trái X đang mặc cùng lọ nhựa đựng Heroine. Hồi 12 giờ 30 phút ngày 01/5/2019, khi X đang ở nhà thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ: 01 gói Heroin có khối lượng 0,43g (không phải bốn ba gam) Heroine và 89 viên Methamphetamine màu hồng, 02 viên Methamphetamine màu xanh có tổng khối lượng là 8,68g (tám phẩy sáu tám gam); 01 lọ nhựa màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra tiến hành thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 01/5/2019, tại bản H, xã M, huyện Đ, Lò Văn X đã có hành vi cất giấu trái phép 0,43 gam Heroine và 8,68 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lẻ kiếm lời. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự thì tổng khối lượng hai chất ma túy bị cáo tàng trữ là 9,11 gam. Như vậy, hành vi mua bán trái phép hai chất ma túy có tổng khối lượng 9,11 gam của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này".

Lò Văn X là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn X về tội Mua bán trái phép chất ma

túy theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy để sử dụng và bán lẻ kiếm lời của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Vì vậy, việc truy tố, xét xử và áp dụng mức hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự. Nguyên nhân chính dẫn đến phạm tội là do bị cáo nghiện ma túy từ năm 2006 cho đến nay, vì muốn có ma túy để phục vụ cho nhu cầu của bản thân và bán lẻ kiếm lời nên đã bất chấp pháp luật dần thân vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, để thể hiện sự khoan hồng của Đảng, Pháp luật của Nhà nước ta đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo từ bỏ được ma túy sớm trở lại hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo với mức hình phạt từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Đối với đề nghị của người bào chữa về việc xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, bởi sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo và là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo của người bào chữa là có căn cứ chấp nhận.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

[4] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Điện Biên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,37 gam Heroine và 8,38 gam methamphetamine (trong đó 8,27 gam viên nén màu hồng và 0,11 gam viên nén màu xanh) là vật chứng còn lại sau khi giám định. Tịch thu tiêu hủy 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy là vật chứng không có giá trị; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng là tiền do bị cáo bán ma túy mà có.

[6] Về các vấn đề khác: Lò Văn X khai đã mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 30 tuổi (không biết tên, địa chỉ) và đã bán một viên Methamphetamine cho một người đàn ông dân tộc Kinh, khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với những người này.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo và là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự Tuyên bố bị cáo Lò Văn X phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: Lò Văn X **08 (Tám) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (01/5/2019).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,37 gam Heroine và 8,38 gam methamphetamine (trong đó 8,27 gam viên nén màu hồng và 0,11 gam viên nén màu xanh) là vật chứng còn lại sau khi giám định. Tịch thu tiêu hủy 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy là vật chứng không có giá trị; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng là tiền do bị cáo bán ma túy mà có.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/7/2019 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn X.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo Lò Văn X có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/8/2019).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện DB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- HSNV Công an huyện DB;
- CQĐT Công an huyện DB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện DB;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Chi cục Thi hành án DSHDB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Vũ Thị Tuyền

